

Số: 653/2024/QĐST-VDS

Tân Bình, ngày 30 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v YÊU CẦU TUYÊN BỐ MỘT NGƯỜI LÀ ĐÃ CHẾT
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trương Thị Hoàng Mai

Thư ký phiên họp: Bà Đỗ Trúc Quỳnh - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Phan Thị Ngọc Mỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 20/2024/TLST-VDS ngày 19 tháng 01 năm 2024 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 31/2024/QĐST-DS ngày 19 tháng 8 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Nguyễn Kim T, sinh năm 1973; địa chỉ: 3 Q, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Trần Thị M, sinh năm 1954; địa chỉ: 3 Q, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Ông T và bà M cùng có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Ông Nguyễn Kim T yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1951; Địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: C T, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (số cũ C Q, ấp T, xã T, quận T, tỉnh Gia Định) là đã chết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết: Ông Nguyễn Kim T có đơn yêu cầu tuyên bố một người là đã chết đối với ông Nguyễn Văn T1 có nơi cư trú cuối cùng tại quận T nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình theo

quy định tại khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[1.2] Về tư cách tham gia tố tụng: Căn cứ vào Điều 68 Bộ luật Tố tụng Dân sự xác định người yêu cầu là ông Nguyễn Kim T; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Trần Thị M.

[1.3] Về sự có mặt của các đương sự: Ông Nguyễn Kim T và bà Trần Thị M cùng có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Căn cứ khoản 2 và 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng Dân sự Tòa án vẫn tiến hành giải quyết vắng mặt các đương sự.

[2] Về áp dụng pháp luật nội dung:

[2.1] Xét yêu cầu của ông T về việc tuyên bố ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1951 là đã chết:

Căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự cùng lời trình bày của ông Nguyễn Kim T, bà Trần Thị M thể hiện: cha của ông T là ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1951 đi khỏi nhà từ năm 1975; Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên bố ông T1 mất tích theo Quyết định giải quyết yêu cầu tuyên bố mất tích số 14/2007/QĐDS-ST ngày 21/5/2007; đến nay gia đình không thấy ông T1 về, cũng không có bất cứ tin tức gì của ông T1. Ông T1 có cha là ông Nguyễn Văn T2 (chết năm 1998) và mẹ là bà Nguyễn Thị N (mất năm 2016). Ông T1 là chồng của bà Trần Thị M. Quá trình chung sống, ông T1 và bà M có hai con chung là Nguyễn Kim T và Nguyễn Kim B (mất năm 2023).

[2.2] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu về việc giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông T tuyên bố ông Nguyễn Văn T1 là đã chết.

[3] Tòa án xét thấy:

Căn cứ Giấy khai sinh số 379/2023 do Ủy ban nhân dân Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 20/11/2023 thể hiện ông Nguyễn Kim T là con của ông Nguyễn Văn T1 nên có quyền yêu cầu tuyên bố ông T1 là đã chết.

Căn cứ Quyết định giải quyết yêu cầu tuyên bố mất tích số 14/2007/QĐDS-ST ngày 21/5/2007 thể hiện: ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1951; địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: C T, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (số cũ C đường Q, ấp T, xã T, quận T, tỉnh Gia Định) mất tích.

Ông T đã thông báo tìm kiếm thông tin ông T1 trên B1, Đ tại Thành phố Hồ Chí Minh; Tòa án nhân dân quận Tân Bình đã thực hiện thủ tục đăng thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định nhưng cũng không có tin tức xác thực về việc ông T1 còn sống hay đã chết.

Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 71 Bộ luật dân sự: “Người có quyền, lợi ích liên quan có thể yêu cầu Tòa án ra quyết định tuyên bố một người là đã chết trong trường hợp sau đây: sau 03 năm, kể từ ngày quyết định tuyên bố mất tích của Tòa án có hiệu lực pháp luật mà vẫn không có tin tức xác thực là còn sống” Như vậy, từ thời điểm Tòa án nhân dân quận Tân Bình ban hành quyết định tuyên bố ông T1 mất tích năm 2021 đến nay đã hơn 03 năm, gia đình không có tin

tức xác thực ông T1 còn sống nên có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của ông T và ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình tuyên bố ông T1 đã chết.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 71 Bộ luật dân sự: “Căn cứ vào các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này, Tòa án xác định ngày chết của người bị tuyên bố là đã chết”.

Căn cứ khoản 1 Điều 17 Bộ luật Tố tụng Dân sự: “Bản án, quyết định sơ thẩm của Tòa án không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn do Bộ luật này quy định thì có hiệu lực pháp luật”. Do Quyết định giải quyết yêu cầu tuyên bố mất tích số 14/2007/QĐDS-ST ngày 21/5/2007 của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn do Bộ luật này quy định nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ban hành. Như vậy, ngày chết của ông T1 được xác định là ngày 21/5/2010.

Căn cứ vào Điều 72 Bộ luật Dân sự thì khi quyết định của Tòa án tuyên bố một người đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của người đó được giải quyết như đối với người đã chết; quan hệ tài sản của người bị Tòa án tuyên bố là đã chết được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của ông T1 (nếu có) được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

Ông T thực hiện đăng ký khai tử cho T1 theo quy định của pháp luật về hộ tịch.

[3] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông T chịu 300.000 đồng được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã tạm ứng.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 367, 370, 371, 372, 391, 392, 393 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Căn cứ khoản 1 Điều 68, điểm a khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 71, Điều 72 Bộ luật dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2017.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Nguyễn Kim T:

Tuyên bố ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1951; địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: C T, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (số cũ C Q, ấp T, xã T, quận T, tỉnh Gia Định) là đã chết.

Ngày chết của ông Nguyễn Văn T1 là ngày 21/5/2010.

Khi quyết định của Tòa án tuyên bố một người đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của người đó được giải quyết như đối với người đã chết.

Quan hệ tài sản của người bị Tòa án tuyên bố là đã chết được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của ông Nguyễn Văn T1 (nếu có) được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

Ông Nguyễn Kim T thực hiện đăng ký khai tử ông Nguyễn Văn T1 theo quy định của pháp luật về hộ tịch.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: 300.000 (ba trăm ngàn) đồng do ông Nguyễn Kim T chịu, được căn trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm ngàn) ông T đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0024399 ngày 26/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

Ông Nguyễn Kim T và bà Trần Thị M được quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND quận Tân Bình, TP. HCM;
- Chi cục THADS quận Tân Bình, TP. HCM;
- UBND Phường 13, quận Tân Bình, TP. HCM (để ghi chú theo quy định của pháp luật về hộ tịch);
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trương Thị Hoàng Mai